

CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI BDC
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI BDC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BDC CONSTRUCTION AND TRADING COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: BDC CONS ., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0110899319

3. Ngày thành lập: 26/11/2024

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 565 Đường Phạm Văn Đồng, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0964600268

Fax:

Email: info.bdccompany@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
2.	Khai thác khoáng hoá chất và khoáng phân bón	0891
3.	Khai thác và thu gom than bùn	0892
4.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khai khoáng khác	0990
5.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
6.	Cắt tạo dáng và hoàn thiện đá Chi tiết: cắt, tạo dáng, hoàn thiện sản phẩm đá sử dụng trong xây dựng, trong nghĩa trang, đường xá và lợp mái.	2396
7.	Sản xuất thiết bị đo lường, kiểm tra, định hướng và điều khiển	2651
8.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
9.	Sản xuất máy chuyên dụng khác	2829
10.	Sửa chữa máy móc, thiết bị	3312
11.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
12.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
13.	Xây dựng nhà để ở	4101(Chính)
14.	Xây dựng nhà không để ở	4102
15.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
16.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
17.	Xây dựng công trình điện	4221
18.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
19.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
20.	Xây dựng công trình công ích khác Chi tiết: - Xây dựng công trình xử lý bùn	4229

21.	Xây dựng công trình thủy	4291
22.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
23.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
24.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: - Xây dựng công trình khác không phải nhà như: công trình thể thao ngoài trời. - Chia tách đất với cải tạo đất (ví dụ: đắp, mở rộng đường, cơ sở hạ tầng công...). - Xây dựng công trình phòng cháy, chữa cháy	4299
25.	Phá dỡ	4311
26.	Chuẩn bị mặt bằng (Không bao gồm dò mìn, nổ mìn và hoạt động khác tương tự tại mặt bằng xây dựng)	4312
27.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
28.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
29.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác - Lắp đặt hệ thống thiết bị khác không phải hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí hoặc máy công nghiệp trong các công trình nhà và công trình kỹ thuật dân dụng, bao gồm cả bảo dưỡng, sửa chữa hệ thống thiết bị này. - Lắp đặt hệ thống thiết bị trong công trình nhà và công trình xây dựng khác như: + Thang máy, thang cuốn, + Cửa cuốn, cửa tự động, + Dây dẫn chống sét, + Hệ thống hút bụi, + Hệ thống âm thanh, + Hệ thống cách âm, cách nhiệt, chống rung. + Hệ thống đèn chiếu sáng; + Hệ thống Pin mặt trời + Hệ thống phòng cháy, chữa cháy	4329
30.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

31.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: - Thi công khắc phục sự cố nền móng cho các công trình dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, giao thông và hạ tầng kỹ thuật(chỉ hoạt động khi có đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật); - Thi công, xử lý nền móng cho các công trình xây dựng dân dụng, công nghiệp, thủy lợi, giao thông và hạ tầng kỹ thuật; - Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước. - Chống ẩm các toà nhà. - Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ). - Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối. - Uôn thép. - Cho thuê máy móc và thiết bị xây dựng và kỹ thuật dân dụng kèm người điều khiển - Xây gạch và đặt đá. - Lợp mái các công trình nhà để ở. - Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo. - Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp. - Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng treo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. - Các công việc dưới bề mặt. - Xây dựng bể bơi ngoài trời. - Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà. - Thuê cần trục có người điều khiển.	4390
32.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác Bán buôn dược phẩm và dụng cụ y tế	4649
33.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
34.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: -Đại lý bán hàng hóa Môi giới mua bán hàng hóa (Trừ môi giới chứng khoán, môi giới bảo hiểm)	4610

35.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan Chi tiết: Bán buôn dầu thô như: Bán buôn dầu mỏ, dầu thô chưa tinh chế Bán buôn khí đốt và các sản phẩm liên quan như: Bán buôn khí dầu mỏ, khí butan, propan đã hóa lỏng Bán buôn xăng dầu và các sản phẩm liên quan như: Xăng, diesel, mazout, nhiên liệu máy bay, dầu đốt nóng, dầu hỏa; Bán buôn dầu nhờn, mỡ nhờn, các sản phẩm dầu mỏ đã tinh chế khác (Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi đáp ứng điều kiện nhà nước cho phép)	4661
36.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt thép, thép không gỉ, đồng, chì, nhôm, kẽm và các kim loại màu khác dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: thỏi, thanh , tấm, lá ,dài, dạng hình (trừ vàng miếng và bán buôn phế liệu tại trụ sở)	4662
37.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
38.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác	4659
39.	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại	4669
40.	Bán buôn tổng hợp	4690
41.	Bán lẻ nhiên liệu động cơ trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ nhiên liệu cho ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác. Bán lẻ dầu, mỡ bôi trơn và sản phẩm làm mát động cơ ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác.	4730
42.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
43.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
44.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
45.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ dầu hỏa, gas, than nhiên liệu dùng cho gia đình trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
46.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động đấu giá)	4799

47.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
48.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe ô tô theo tuyến cố định Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe buýt Kinh doanh vận tải hành khách bằng xe taxi Kinh doanh vận tải hành khách theo hợp đồng Kinh doanh vận tải khách du lịch bằng xe ô tô (Điều 4,5,6,7,8 Nghị định 10/2020/NĐ-CP về kinh doanh và điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô)	4932
49.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô (Điều 9 Nghị định 10/2020/NĐ-CP)	4933
50.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (trừ kinh doanh bất động sản)	5210
51.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
52.	Bốc xếp hàng hóa	5224
53.	Xuất bản phần mềm (trừ loại Nhà nước cấm)	5820
54.	Hoạt động viễn thông có dây Chi tiết: + Hoạt động cung cấp dịch vụ viễn thông có dây sử dụng quyền truy cập hạ tầng viễn thông của đơn vị khác; + Đại lý dịch vụ viễn thông.	6110
55.	Lập trình máy vi tính Chi tiết: Sản xuất phần mềm	6201
56.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
57.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
58.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
59.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư.	6619
60.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản (Khoản 1 Điều 9 và Khoản 1 Điều 10 Luật kinh doanh bất động sản số: 29/2023/QH15)	6810

61.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ bất động sản (gồm dịch vụ môi giới bất động sản, tư vấn bất động sản, quản lý bất động sản); (Khoản 5 Điều 9 Luật kinh doanh bất động sản số: 29/2023/QH15)	6820
62.	Hoạt động liên quan đến kế toán, kiểm toán và tư vấn về thuế Chi tiết: Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ làm thủ tục về thuế (Điều 101 Luật quản lý thuế) Kinh doanh dịch vụ kế toán (Mục 3 NĐ 174/2016/NĐ-CP)	6920
63.	Hoạt động tư vấn quản lý (không bao gồm tư vấn pháp luật, hôn nhân có yếu tố nước ngoài, tài chính, thuế, kiểm toán, kế toán, chứng khoán)	7020
64.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn lập thiết kế quy hoạch xây dựng (Điều 150, Điều 158 Luật Xây dựng năm 2014;) Thiết kế kiến trúc cảnh quan, thiết kế nội thất, đánh giá kiến trúc công trình, thẩm tra thiết kế kiến trúc. (Khoản 2 Điều 19 Luật Kiến trúc) Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy (Điều 41 NĐ 136/2020/ NĐ-CP) (Khảo sát xây dựng, bao gồm: Khảo sát địa hình; Khảo sát địa chất công trình; (Mục 1 PHỤ LỤC VI NĐ 15/2021 NĐ – CP) Thiết kế xây dựng, bao gồm: Thiết kế kết cấu công trình; Thiết kế cơ - điện công trình; Thiết kế cấp - thoát nước công trình; Thiết kế xây dựng công trình khai thác mỏ; Thiết kế xây dựng công trình giao thông, gồm: Đường bộ, đường sắt, Cầu – hầm, đường thủy nội địa – Hàng hải; Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật, gồm: Cấp nước - Thoát nước, Xử lý chất thải rắn; Thiết kế xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi, đê điều) (Mục 3 PHỤ LỤC VI NĐ 15/2021 NĐ – CP). Giám sát thi công xây dựng, bao gồm: Giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng - công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật; Giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; Giám sát công tác xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi, đê điều); Giám sát công tác lắp đặt thiết bị vào công trình; (Mục 4 PHỤ LỤC VI NĐ 15/2021 NĐ – CP). Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng, bao gồm: Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình dân dụng; Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình nhà công nghiệp; Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình công nghiệp khai thác mỏ và chế biến khoáng sản; Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình công nghiệp năng lượng, gồm: Nhiệt điện, điện địa nhiệt; Thủy điện; Điện gió, điện mặt trời, điện thủy triều; Điện sinh	7110

	khối, điện rác, điện khí biogas; Đường dây và trạm biến áp. Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn (thủy lợi, đê điều). Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật: Cấp nước, thoát nước. Xử lý chất thải; Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng chuyên biệt (cọc; gia cố, xử lý nền móng, kết cấu công trình; kết cấu ứng suất trước; kết cấu bao che, mặt dựng công trình;...) (Mục 3 PHỤ LỤC VII NĐ 15/2021 NĐ – CP). Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình, bao gồm: Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình dân dụng; Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình công nghiệp; Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình giao thông; Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình phục vụ nông nghiệp và phát triển nông thôn; Tư vấn giám sát công tác xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật; Tư vấn giám sát lắp đặt thiết bị vào công trình. (Mục 6 PHỤ LỤC VII NĐ 15/2021 NĐ – CP). (Chỉ hoạt động khi nhà nước cho phép)	
65.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: - Hoạt động trang trí nội thất	7410
66.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển	7730
67.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cho thuê lại lao động (Điều 12 Nghị định 145/2020/NĐ-CP)	7830
68.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh	8299

6. Vốn điều lệ: 2.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: NGUYỄN THỊ QUYÊN

Giới tính: Nữ

Sinh ngày: 26/08/1991 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038191048139

Ngày cấp: 29/01/2023

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính về Trật
Tự Xã Hội

Địa chỉ thường trú: Căn hộ số B1-17, tầng 21, HH3, DA Khu CNĐT Đại Mỗ, Tổ dân
phố Tháp, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Căn hộ số B1-17, tầng 21, HH3, DA Khu CNĐT Đại Mỗ, Tổ dân phố
Tháp, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: NGUYỄN THỊ QUYÊN

Giới tính: Nữ

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 26/08/1991

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 038191048139

Ngày cấp: 29/01/2023

Nơi cấp: Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính về Trật
Tự Xã Hội

Địa chỉ thường trú: Căn hộ số B1-17, tầng 21, HH3, DA Khu CNĐT Đại Mỗ, Tổ dân
phố Tháp, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Căn hộ số B1-17, tầng 21, HH3, DA Khu CNĐT Đại Mỗ, Tổ dân phố
Tháp, Phường Đại Mỗ, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội